

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2017/HSST

Ngày 18/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tiến.

2. Bà Lương Thị Thêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Linh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Phí Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2017/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2017/HSST-QĐ ngày 06/10/2017 đối với bị cáo - Họ và tên: **Vũ Văn T** (Vũ Anh T), sinh năm 1981.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn VK, xã ĐX, huyện NT, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Bố đẻ: Vũ Văn T, sinh năm 1943. Mẹ đẻ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1949.

Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 3.

Vợ: Phạm Thị Tr, sinh năm 1983.

Con: Bị cáo có 02 con, lớn sinh 14 tuổi, con nhỏ 08 tuổi.

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12/12, năm 2000 tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân đóng quân tại Trại giam Ba Sao Bộ Công an đến năm 2002 bị xử lý kỷ luật với hình thức loại ngũ trả về địa phương.

Năm 2012, bị Công an tỉnh Nam Định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01- Bản án số 352/2013/HSST ngày 23/9/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt Vũ Văn T 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/10/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải từ ngày 05/6/2017 cho đến nay. (Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa).

*** Người liên quan:** Chị Uông Thị Y, sinh năm 1980.

Trú tại: Số nhà x, tổ x, đường TN, phường TTX, TP Nam Định.

*** Người làm chứng:**

- Chị Lê Thị Nh, sinh năm 1986..

- Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1963.

Đều trú tại: Thôn TTĐ, xã AN, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình.

(Chị Y, chị Nh, chị Th đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00 ngày 05/6/2017, Vũ Văn T đến nhà bạn là chị Uông Thị Y rủ chị Y sang Thái Bình chơi, T mượn chị Y chiếc xe mô tô BKS 18F5-xxx đi đến khu vực đường đê thuộc đường TN, phường TTX, Tp. Nam Định cách nhà Y khoảng 200 mét gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi không biết họ tên, địa chỉ hỏi mua ma Ty đá và đưa 5.000.000đ, người đàn ông này nhận tiền và đưa cho T một Ti vải màu tím viền đen, bên trong có 12 Ti ni lông màu trắng bên trong có chất dạng tinh thể trong suốt và 03 ống thủy tinh, T nhận ma Ty và mở cốp xe máy thấy trong cốp xe có 01 hộp kính mắt màu đen, 01 chiếc tước nơ vít. T cho 03 ống thủy tinh vào hộp đựng kính trong cốp xe, đồng thời dùng tước nơ vít mở ốp đèn hậu xe mô tô cho số ma Ty đá trên vào trong, đập nắp và vít chặt ốc. Sau đó, T về nhà chị Y ăn cơm. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày T chở chị Y sang huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình chơi, khi đi đến thôn TTĐ, xã AN, huyện Tiên Hải thì bị lực lượng Công an huyện Tiên Hải phát hiện bắt giữ, kiểm tra người T, chị Y nhưng không phát hiện gì. Qua giải thích T tự giác mở cốp xe lấy 03 ống thủy tinh và dùng tước nơ vít mở ốp đèn hậu xe lấy 12 Ti nilon bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt giao nộp cho lực lượng Công an. T khai nhận đó là ma Ty đá T mua về với mục đích để sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Hồi 15^h10' ngày 05/6/2017, tại thôn TTĐ, xã AN, huyện Tiên Hải. Công an huyện Tiên Hải phát hiện, bắt quả tang Vũ Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 12 gói Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

Lời khai của những người liên quan, người làm chứng là: Chị Y, chị Nh, chị Th; Biên bản bắt người phạm tội quả tang và Biên bản niêm phong vật chứng do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Hải lập đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Bản cáo trạng số 66/KSĐT ngày 28/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm m, khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm m, khoản 2 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine còn lại sau giám định, 01 Ti vải màu tím viền đen, 03 ống thủy tinh.

- Trả lại cho chị Y 01 xe mô tô BKS 18F5-xxx, 01 hộp đựng kính mắt màu đen, 01 tước nơ vít.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen trắng đã qua sử dụng.

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên là các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và được chứng minh bằng:

Các biên bản mà cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền lập ngày 05/6/2017 tại trụ sở UBND xã AN như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15h10'; Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng lập hồi 16h 20', 16h 45'; Biên bản kiểm tra phương tiện lập hồi 18h 05'.

Bản kết luận giám định số 211 ngày 06/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Vũ Văn T là ma Ty, loại Methamphetamine, trọng lượng 55,0847 gam.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15^h10' ngày 05/6/2017, tại thôn TTĐ, xã AN, huyện Tiền Hải. Công an huyện Tiền Hải phát hiện, bắt quả tang Vũ Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 12 gói Methamphetamine có trọng lượng 55,0847gam với mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty” quy định tại điểm m, khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma Ty của nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến AN, trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo đã biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma Ty là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2012, bị Công an tỉnh Nam Định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty.

Tại bản án số 352/2013/HSST ngày 23/9/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/10/2015 đến nay chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo bị xác định phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bố mẹ bị cáo được thưởng huân, huy chương kháng chiến là những người có công với đất nước nên bị cáo được các hướng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị

cáo, cần thiết phải xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo tàng trữ ma Ty để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Chiếc xe mô tô MIO, BKS 18F5-xxx thu giữ của chị Uông Thị Y, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Y, chị Y không biết bị cáo cất giấu ma Ty trong xe, nên cần trả lại chiếc xe, 01 hộp đựng kính mắt, 01 tuốc nơ vít cho chị Y.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen trắng đã qua sử dụng vì không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Số Methamphetamine sau khi giám định còn lại là 54,9662 gam và bao gói trong bao niêm phong số 211/KLGD thu giữ của Vũ Văn T đây là vật thuộc loại nhà nước cầm lưu hành, 01 Ti vải màu tím viền đen, 03 ống thủy tinh không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án: Chị Uông Thị Y là người đi cùng bị cáo và bị cáo đã cất giấu ma Ty trên xe của chị Y, tuy nhiên quá trình điều tra xác định khi mượn xe của chị Y, bị cáo nói đi có việc riêng, việc bị cáo mua ma Ty và cất giấu ma Ty trong xe chị Y không biết và bị cáo cũng không nói cho chị Y biết. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không xử lý đối với chị Y là phù hợp.

* Về nguồn gốc số ma Ty: Bị cáo khai nhận số Methamphetamine bị Công an huyện Tiền Hải thu giữ, bị cáo mua của 01 người đàn ông khoảng 50 tuổi không rõ tên địa chỉ ở khu vực đường đê thuộc đường TN, phường TTX, thành phố Nam Định với giá 5.000.000 đồng nên không có đủ cơ sở tiến hành điều tra, xác minh làm rõ người bán ma Ty cho bị cáo để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm m, khoản 2, Điều 194; điểm g, khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/6/2017.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine sau khi giám định còn lại là 54,9662 gam và bao gói trong bao niêm phong số 211/KLGD thu giữ của Vũ Văn T, 01 Ti vải màu tím viền đen và 03 ống thủy tinh.

- Trả lại cho chị Uông Thị Y, sinh năm 1980, trú tại: Số nhà 58, tổ 29, đường TN, phường TTX, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định 01 xe mô tô MIO, biển kiểm soát 18F5-xxx, 01 hộp đựng kính mắt màu đen, 01 tuốc nơ vít cán màu vàng cuốn băng dính màu đen.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen trắng đã qua sử dụng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng của vụ án Công an huyện Tiền Hải đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải ngày 28/9/2017).

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/10/2017, người liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Phòng KT Tòa án ND tỉnh TB;
- VKSND huyện Tiền Hải, Thái Bình;
- Công an huyện Tiền Hải, Thái Bình;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Thị Tuyết